

Bản án số: 174/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 7 - 2023

V/v Xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nhở

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Trung

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc tranh chấp “*Xin ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Hoàng M, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh C ..

- Bị đơn: Chị Hồ Thị Thu N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh C ..

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 13/02/2023 và tại phiên tòa nguyên đơn là anh Ngô Hoàng Mãi trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị Hồ Thị Thu N tự nguyện kết hôn và chung sống với nhau từ năm 2007 nhưng đến năm 2022 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Hôn nhân ban đầu hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây anh và chị N thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cự cãi. Nay xét thấy hôn nhân giữa anh và chị N không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với chị N.

- Về con chung: Quá trình chung sống, anh và chị N không có con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, nợ riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Ngô Hoàng Mãi vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không đồng ý yêu cầu chia đôi tài sản là chiếc xe tải 1.25 tấn Hyundai của chị N vì anh cho rằng tài sản chung của vợ chồng nhiều anh nhường lại cho chị N, anh chỉ nhận chiếc xe.

** Theo bị đơn là chị Hồ Thị Thu N trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị thống nhất với lời trình bày của anh M, chị và anh M tự nguyện kết hôn và chung sống với nhau từ năm 2007, đến năm 2022 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Hôn nhân ban đầu hạnh phúc, chị và anh M không có mâu thuẫn trầm trọng như anh M trình bày. Thời gian qua chị và anh M làm ăn sinh sống tại thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Phước. Cuối năm 2022 anh M tự động bỏ về ấp Láng Tượng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau (hơn 09 tháng) không cho chị biết chứ vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Nay anh M yêu cầu xin ly hôn thì chị đồng ý nhưng khi anh M đi về nhà có đem theo tài sản chung của vợ chồng là chiếc xe tải 1.25 tấn Hyundai màu xanh biển số 86C 14479 giá trị 360.000.000đ, ước tính giá trị hiện tại là 250.000.000đ. Chị yêu cầu được chia đôi tài sản này, nếu anh M nhận xe thì đưa giá trị còn lại cho chị, còn chị nhận xe chị sẽ đưa giá trị còn lại cho anh M.

Về con chung: Chị xác định trong quá trình chung sống chị và anh M không có con chung.

Về nợ chung, nợ riêng: Chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa anh Ngô Hoàng M và chị Hồ Thị Thu N là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “*Xin ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Chị Hồ Thị Thu N có địa chỉ cư trú tại ấp Láng Tượng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Ngô Hoàng M và chị Hồ Thị Thu N tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2007 và đến năm 2022 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Xét thấy, quan hệ

hôn nhân giữa anh M và chị N đã tuân thủ về điều kiện đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, 9 của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Theo anh M trình bày, hôn nhân ban đầu hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, chị N không chăm lo cho gia đình bên chồng. Nay xét thấy hôn nhân giữa anh và chị N không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị N.

Đối với chị N, tại phiên tòa chị không đồng ý với trình bày của anh M về nguyên nhân xin ly hôn. Do anh M tự ý bỏ đi về nhà chứ hai vợ chồng không phát sinh mâu thuẫn. Tuy nhiên, do anh M cương quyết yêu cầu xin ly hôn thì chị đồng ý nhưng với điều kiện anh M phải chia đôi tài sản là chiếc xe tải 1.25 tấn Hyundai màu xanh biển số 86C 14479 giá trị 360.000.000đ, ước tính giá trị hiện tại là 250.000.000đ, nếu anh M nhận xe thì đưa giá trị còn lại cho chị, còn chị nhận xe chị sẽ đưa giá trị còn lại cho anh M.

Xét thấy, tại phiên tòa anh M cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh với chị N không phải là về tình cảm mà là do chị N cư xử không đúng với người thân gia đình anh cho nên anh mới bất mãn và bỏ về nhà anh tại ấp Láng Tượng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Mặt khác, anh cũng thừa nhận từ thời điểm khởi kiện ngày 13/02/2023 đến khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử thì anh là người trực tiếp nhận các Thông báo thụ lý, hòa giải, giấy triệu tập của chị N. Anh xác định chị N có địa chỉ tạm trú tại Khu phố Nam Trung, thị trấn Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận làm ăn sinh sống, anh có liên hệ thông báo cho chị N về yêu cầu xin ly hôn nhưng tại phiên tòa chị N xác định không được nhận hay thông báo từ anh M. Do đó, chị N không thể tham gia hòa giải, tham gia xét xử theo thông báo của Tòa án nên không thể thực hiện được quyền lợi của mình. Chị xác định chị đồng ý ly hôn với anh M nhưng không thỏa thuận về tài sản chung mà phải giải quyết chung trong cùng vụ án. Do đó, xét thấy việc anh M không cung cấp thông tin địa chỉ đầy đủ của chị N cũng như việc không chứng minh được đã thông báo cho chị N biết về việc yêu cầu khởi kiện và các thông báo, triệu tập của Tòa án cho chị N là làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của chị N, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 53, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh M, không cho anh M ly hôn với chị Hồ Thị Thu N là phù hợp.

[3] Về con chung, về tài sản chung và nợ chung, nợ riêng: Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh M nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Ngô Hoàng Mãi phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Hoảng Mãi về việc xin ly hôn với chị Hồ Thị Thu N.

2. Về con chung: Không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra xem xét.

4. Về nợ chung, nợ riêng: Không đặt ra xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Ngô Hoảng Mãi phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Vào ngày 13 tháng 02 năm 2023 anh M có dự nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0008803 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Anh M, chị N có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Tân Hưng Đông;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Nhó

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Lộc

Nguyễn Quốc Trung

Tăng Thị Nhớ

